

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 21, đến ngày 01/6/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Xuân 2023: Tổng diện tích thu hoạch cây trồng vụ Xuân 151.764,4 ha /191.043,6 ha, đạt 79,4%. Trong đó: lúa 111.779,2 ha /113.695,2 ha, đạt 98,3%; ngô 9.759,9 ha /13.457,4 ha, đạt 72,5%; lạc 3.914,1 ha /6.156,9 ha, đạt 63,6%; rau đậu các loại 13.940,5 ha /16.507,9 ha, đạt 84,4%; cây trồng khác 12.370,7 ha /41.226,3 ha, đạt 30%.

Tổng diện tích đất đã được giải phóng 61.443 ha, đạt 40,2% KH, trong đó đất lúa được giải phóng 43.300 ha, đạt 38% KH; lượng mạ đã gieo 936 tấn (tương ứng với diện tích lúa cấy 24.897 ha, đạt 21,9% KH gieo cấy) trong đó lúa thuần 755,9 tấn, lúa lai 180,1 tấn.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: Bệnh khô vằn gây hại nhẹ đến trung bình tại TP Thanh Hóa, diện tích nhiễm 12,5 ha. Trên cây sắn: bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Thường Xuân, Ngọc Lặc, Như Xuân, Như Thanh, Thọ Xuân, Triệu Sơn, diện tích nhiễm 745,2 ha (nặng 30,0 ha, diện tích tiêu hủy 3,1 ha), diện tích phòng trừ 222,7 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tiêm phòng đợt 1 năm 2023: Đến nay, toàn tỉnh đã triển khai thực hiện tổ chức công tác tiêm phòng đợt 1 năm 2023 đạt 100,63% KH.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 05 con trâu, bò; 2.880 con lợn trên 15 kg; 8.920 con lợn nuôi; 122.750 con gia cầm giống; 870 kg thịt trâu, bò; 2.640 kg thịt lợn và 9.860 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 2.720 con trâu, bò; 125.742 con lợn trên 15 kg; 170.085 con lợn giống; 46.956 con lợn sữa giết mổ; 601.425 con gia cầm để giết thịt; 1.982.720 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 112 con trâu, bò; 2.786 con lợn trên 15 kg; 48.158 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 273.000 con; đàn lợn ước đạt 1.280.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,8 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 775 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.690 tấn thịt lợn hơi; 2.320 tấn thịt hơi gia cầm; 251 tấn thịt hơi khác; 1.260 tấn sữa; 5,6 triệu quả trứng gia cầm.

- Thành lập Đoàn Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật trong hoạt động buôn bán thuốc thú y (bao gồm cả thuốc thú y thủy sản), TẮCN, sử dụng thuốc thú y đối với các cơ sở buôn bán thuốc thú y, TẮCN, phòng khám thú y. Kết quả: Phát hiện 04 mẫu Thuốc thú y của 04 Hộ buôn bán Thuốc thú y và 03 mẫu TẮCN của 02 Hộ kinh doanh Thức ăn chăn nuôi vi phạm về chất lượng. Kết quả xử lý vi phạm: 06 cơ sở (02 cơ sở kinh doanh TẮCN; 04 cơ sở buôn bán thuốc thú y), nộp ngân sách nhà nước 71.538.800 đồng. Hành vi vi phạm: Buôn bán thuốc thú y giả về giá trị sử dụng công dụng, có hàm lượng thuốc ngoài mức giới hạn cho phép $\pm 10\%$ so với hàm lượng ghi trên nhãn hàng hóa; Kinh doanh thức ăn chăn nuôi giả về giá trị sử dụng, công dụng, không đạt yêu cầu chất lượng so với tiêu chuẩn chất lượng đã công bố trên nhãn hàng hóa.

- Số Chứng chỉ hành nghề được cấp trong tuần: 07 CCHN. Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y được cấp mới, cấp lại trong tuần: 01 GCN.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 20/5/2023 là 6.259 chiếc, trong đó, loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.144 chiếc.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 88.043 tấn/211.000 tấn, đạt 41,7% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 55.893 tấn/137.500 tấn, đạt 40,7% KH; sản lượng nuôi 32.150 tấn/73.500 tấn, đạt 43,7% KH.

- Nuôi thương phẩm: Diện tích nuôi nước lợ 4.100 ha/4.100 ha (trong đó diện tích tôm sú, cua thả nuôi 3.400 ha/3.400 ha, tôm thẻ chân trắng 700 ha/700 ha), nước ngọt 14.100 ha/14.100 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản xuất giống: Nước lợ: Các cơ sở di ương tôm sú giống 870 triệu con. Nước ngọt: các trại sản xuất nuôi vỗ tích cực đàn cá bố mẹ, một số trại tiến hành cho đẻ cá chép, lũy kế đạt khoảng 900 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 490 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 93 giấy phép khai thác thủy sản; 99 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 38 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 45 văn bản chấp thuận cải hoán, mua, đóng mới tàu cá; xóa đăng ký tàu cá 71 tàu; cấp giấy chứng nhận nuôi trồng thủy sản chủ lực: 24 cơ sở.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Đến nay toàn tỉnh đã chuẩn bị được 20 triệu cây giống, trồng mới 4.200 ha rừng tập trung và 4,05 triệu cây phân tán; khai thác gỗ 460 nghìn m^3 , tre luồng 36 triệu cây, nguyên liệu giấy ngoài gỗ 38.000 tấn. Hướng dẫn thực hiện trình tự, thủ tục hồ sơ để triển khai các dự án của Công ty cổ phần Tập đoàn TH. Đề nghị các sở, ngành phối hợp rà soát, hoàn thiện hồ sơ phục vụ thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Đường giao thông từ thôn Bồng xã Luận Khê đi thôn Pà Cầu xã Xuân Lộc, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (chương trình 30a). Tổ chức kiểm kết quả trồng rừng năm 2022 tại 09 chủ dự án. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ được 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.136 hộ, hình thành 06 chuỗi liên kết giữa chủ rừng (hộ gia đình, nhóm hộ) với các nhà máy,

ché biến.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Tham mưu cho BCĐ tỉnh kiểm tra công tác PCCC 01 huyện trọng điểm. Triển khai thực hiện Công điện số 441/CD-TTg ngày 22/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Công điện số 04/CD-UBND ngày 21/5/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa, về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng. Đến nay, toàn tỉnh đã làm giảm VLC được 775,4 ha; làm mới và tu sửa 87,7 km đường băng cản lửa. Chỉ đạo xử lý hoạt động khai thác vàng trái pháp luật trong Khu BTTN Pù Luông và bảo vệ rừng đặc dụng. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm hành chính (01 vụ khai thác lâm sản trái pháp luật và 02 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển lâm sản); tịch thu 1,119 m³ gỗ các loại; thu nộp NSNN 20 triệu đồng; an ninh rừng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, làm rõ một số điểm du lịch, điểm tham quan chưa phù hợp với phương án bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Pù Luông, giai đoạn 2021 - 2030. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

- Về tưới tiêu: Tình hình nguồn nước sông Mã ngày 31/5/2023: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +5.2m, cùng kỳ +6.6m và tại TB Nam Sông Mã là +2.4m, cùng kỳ +4.1m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là 0.0m, cùng kỳ +0.2m..

- Tình hình nguồn nước hồ chứa: Hiện tại nguồn nước của 554/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất cuối vụ Xuân đầu vụ Mùa năm 2023. Có 56/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 5/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 51/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 554/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chứa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 56 hồ (18 hồ đang thi công; 16 hồ chứa thi công xong chưa kịp tích nước; 22 hồ chứa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 31/5/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +83.34m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 26,66m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 4,83m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +31.53m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 1,47m; cao hơn so với MN cùng kỳ 0,5m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +16.7m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 3,66m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 1,13m).

- Về xâm nhập mặn: Độ mặn lúc 6h00 ngày 31/5/2023: Sông Mã: Cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 18%; Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 0%, Lộc Động: 0%. Theo báo cáo của Công ty Bắc Sông Mã, hiện nay Công ty quản lý 31 trạm bơm tưới lấy nước trực tiếp từ các sông bị ảnh hưởng triều, mặn; trong đó, qua theo dõi hiện 2 trạm bơm đang bị nhiễm mặn, thời gian nhiễm mặn nhiều nhất từ ngày 24/5 đến 31/5/2023, với thời gian ảnh hưởng từ (5-19) giờ hàng ngày, tập trung ở khu vực huyện Hậu Lộc: TB Liên Lộc 2, TB Quang Lộc.

- Về đề điều: Chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Duy tu bảo dưỡng đề điều 2023.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ 24/5/2023 - 31/5/2023 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Từ ngày 24/5/2023 - 31/5/2023 trên các tuyến đề từ cấp III - I không phát sinh vi phạm mới.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 352/465 xã, 700 thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 76 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 12 xã, 317 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,72 tiêu chí/xã; có 317 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (262 sản phẩm 3 sao, 54 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đề điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Khẩn trương thu hoạch diện tích cây trồng đã chín đến kỳ thu hoạch, giải phóng đất kịp thời để triển khai sản xuất vụ Thu Mùa 2023 theo đúng khung lịch thời vụ; tăng cường công tác điều tra, theo dõi, dự tính, dự diễn biến các loài sâu bệnh hại để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

2. Tăng cường chăm sóc, bảo vệ đàn vật nuôi mùa nắng nóng; đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; tiếp tục tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng các khu vực trọng điểm; tham mưu cho BCD tỉnh hoàn thành kiểm tra công tác PCCCR các huyện trọng điểm, tổng hợp kết quả, báo cáo Trưởng BCD tỉnh; tổ chức kiểm tra công tác PCCCR đối với các Ban

quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ trên địa bàn tỉnh; thanh tra tại BQL RPH Thường Xuân. Đầu mối trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch trồng rừng thay thế năm 2023; hoàn thành kiểm tra công tác trồng rừng năm 2022 theo kế hoạch. Đầu mối trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ “Xây dựng mô hình điểm về hàng rào xanh, cây bóng mát trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2023”. Đầu mối với Sở Tài chính đề nghị bổ sung kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn 11 huyện miền núi vào dự toán ngân sách tỉnh hàng năm. Xin ý kiến Bộ NN&PTNT, Quỹ BV&PTR Trung ương việc áp dụng đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng trong trường hợp chủ dự án đã nộp tiền theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNN&PTNT ngày 25/10/2019 của Bộ NN&PTNT. Chỉ đạo các Ban quản lý VQG Bến En, Khu BTTN Xuân Liên, Pù Luông hoàn thiện Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng nghiệm thu các nhiệm vụ, dự án bảo tồn loài tại 04 khu rừng đặc dụng. Hướng dẫn BQL Khu BTTN Xuân Liên, BQL RPH Lang Chánh trình tự, thủ tục cho thuê môi trường rừng và lập, thẩm định, trình phê duyệt các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái trong rừng đặc dụng, phòng hộ.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối, chỉ đạo thực hiện công tác tưới, tiêu cuối vụ Xuân, đầu vụ Mùa năm 2023. Thực hiện nghiêm chế độ trực ban PCTT, theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, thiên tai, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh uỷ (để b/c);
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Cường